

Bài 9. NHẬT BẢN (tiếp theo)
(Bài 11 SGK Nâng cao)

Tiết 2. CÁC NGÀNH KINH TẾ VÀ CÁC VÙNG KINH TẾ
(Tiết 2 và tiết 3 SGK Nâng cao)

1. Tô kín trước ý trả lời đúng.

Công nghiệp là sức mạnh của nền kinh tế Nhật Bản, biểu hiện ở

- giá trị sản lượng công nghiệp đứng thứ hai thế giới. Nhiều sản phẩm công nghiệp đứng vị trí hàng đầu trên thế giới.
- khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm khoảng 31% giá trị GDP (năm 2004).
- sản xuất công nghiệp phân bố với mức độ tập trung rất cao.
- tất cả đều đúng.

2. Hoàn thành sơ đồ sau :



3. Dựa vào lược đồ công nghiệp Nhật Bản để hoàn thành bảng dưới đây :



Lược đồ các trung tâm công nghiệp chính của Nhật Bản

CÁC TRUNG TÂM CÔNG NGHIỆP RẤT LỚN CỦA NHẬT BẢN

Tên trung tâm	Các ngành công nghiệp của trung tâm
.....
.....
.....
.....
.....

4. Dựa vào bảng số liệu và lược đồ dưới đây, viết báo cáo ngắn về tình hình sản xuất lúa gạo của Nhật Bản.

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT LÚA GẠO

Năm	1985	1990	1995	2000	2002	2004
Diện tích (nghìn ha)	2342	2047	2188	1770	1688	1650
Năng suất (tấn/ha)	6,2	6,4	6,3	6,7	6,6	6,9
Tổng sản lượng (nghìn tấn)	14578	13124	13435	11863	11111	11400



Phân bố sản xuất nông nghiệp của Nhật Bản

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT LÚA GẠO CỦA NHẬT BẢN

- a) Về diện tích trồng
-
- b) Về năng suất
-
- c) Về tổng sản lượng
-
- d) Về phân bố
-
-
-

5*. Nối ô bên trái với ô bên phải sao cho phù hợp.

CÁC MẶT HÀNG XUẤT, NHẬP KHẨU CỦA NHẬT BẢN

	Sản phẩm nông nghiệp : lúa mì, lúa gạo, hải sản,...
XUẤT KHẨU	Năng lượng : than, dầu mỏ, khí tự nhiên,...
NHẬP KHẨU	Nguyên liệu công nghiệp : quặng mỏ, gỗ, cao su, bông,...
	Sản phẩm công nghiệp chế biến : tàu biển, ô tô, xe gắn máy,...

6. Dựa vào lược đồ công nghiệp Nhật Bản, hãy điền nội dung thích hợp vào bảng sau.

**CÁC VÙNG KINH TẾ VÀ CÁC TRUNG TÂM CÔNG NGHIỆP CHÍNH
CỦA MỖI VÙNG**

Các vùng kinh tế lớn	Các trung tâm công nghiệp chính của vùng